

Số: 120/2021/QĐST-HNGĐ

Bảo Lộc, ngày 26 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 giữa:

Ông Phan Thiết K, sinh năm 1973

Địa chỉ: Hẻm số 128 đường T, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bà Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số nhà 53/17 đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và tạm trú tại Khu phố 1, phường Đ, Tp. D, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Thiết K và bà Đỗ Thị Kim T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về con chung:* Vợ chồng ông K, bà T có 03 con chung có họ và tên là Phan Thu T, sinh ngày 15/3/1998; Phan Văn T, sinh ngày 25/7/2001 và Phan Văn T1, sinh ngày 25/7/2001. Đối với 02 con chung là T và T1 đã thành niên, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với cháu T bị bệnh đao, vợ chồng ông K, bà T thoả thuận giao con chung là Phan Thu T, sinh ngày 15/3/1998 cho bà Đỗ Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Phan Thiết K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng bắt đầu kể từ ngày 30/5/2021, các tháng tiếp theo vào ngày 15 hàng tháng.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

+ *Về tài sản*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phan Thiết K tự nguyện hỗ trợ cho bà Đỗ Thị Kim T số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) để cho bà Đỗ Thị Kim T trả nợ.

Ngày 18/5/2021 ông Phan Thiết K đã giao cho bà Đỗ Thị Kim T nhận số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), số tiền còn lại 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) ông Phan Thiết K có trách nhiệm giao hết cho bà Đỗ Thị Kim T nhận ngày 18/7/2021.

Kể từ ngày 01/6/2021 và ngày 19/7/2021 trở đi, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận ông Phan Thiết K phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng định kỳ là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0019073 ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Ông Phan Thiết K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp.B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- UBND phường Vị Xuyên, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công